

Quy củ - Mạng sống giữ đạo trong dòng chảy thời gian

ISSN: 2734-9195 10:47 11/08/2025

Vì thế, học quy củ không phải để trở thành “người giữ luật” khô cứng, mà là để làm chủ chính mình, để giữ vững nếp sống phạm hạnh mà chư Tổ đã truyền trao.

Lời dẫn nhập

Trong mùa an cư kiết hạ năm nay (2025), trong quá trình trao đổi nghiên cứu học tập, tham gia giảng dạy môn Thiền Lâm Bảo Huấn tại trường hạ, tôi càng thấm thía hơn giá trị sống còn của hai chữ “Quy củ” trong đời sống tu học và lãnh đạo nhiếp chúng.

Tôi nhận ra rằng giữa nhịp sống gấp gáp của thời hiện đại, quy củ không chỉ là bản thanh quy treo nơi vách, cũng không phải những điều mục trong nội quy tự viện, mà đó chính là mạch sống nuôi dưỡng đạo tâm. Đó là tấm bản đồ giúp người tu không lạc hướng giữa bao dòng chảy biến động của cuộc đời, là hàng rào che chở trước sóng gió của dục vọng và cám dỗ, là bậc thềm nâng đỡ mọi người từng bước trên con đường giải thoát.

Từ hơn mười hai thế kỷ trước, Tổ Bách Trượng Hoài Hải (720-814) đã lập ra **Thanh Quy**, những chuẩn mực sinh hoạt và tu tập dành cho thiền môn, để giữ gìn sự thanh tịnh, hòa hợp và bền vững của Tăng đoàn. Ngài từng dạy: “*Thanh quy là chiếc khung giữ cho ngôi nhà thiền định khỏi nghiêng lệch; là dây mực giúp đường đạo không cong vẹo*”. Truyền thống ấy, qua các đời Tổ sư, đã được chư vị kế thừa và xiển dương, tư tưởng “Thiền Lâm Bảo Huấn”, đó là những lời dạy của chư vị tiền bối đã để lại cho hậu thế. Đặc biệt, Ngài Phật Nhãn nhắc lại lời dạy của Tổ Bách Trượng từng nói: “*Thanh quy là thuyền bè chở người qua sông mê*”. Ngài cũng khéo ví tâm người như nước: nếu không có bờ đê thì sẽ tràn lan phá vỡ mọi thứ.

Trong Tăng đoàn, quy củ chính là bờ đê ấy - giữ cho từng cá nhân không bị cuốn vào dòng xoáy phóng dật, và giữ cho đại chúng cùng tiến trên một con

đường an lạc giải thoát.



(Ảnh: Internet)

Khi nhìn lại lịch sử, từ thời Đức Phật lập ra giới luật, đến các bậc Tổ sư chế định thanh quy, mục đích đều không ngoài việc giữ đạo giữa đời, giữ tâm giữa muôn duyên. Mùa hạ năm nay, khi lắng nghe từng câu từng chữ của chư vị tiền bối để lại trong Thiền Lâm Bảo Huấn, tôi càng thấy rõ: giữ vững quy củ không phải để bó buộc, mà để giải thoát; không phải để làm khó nhau, mà để cùng nhau bước đi an ổn.

Ngày nay, giữa một thế giới đầy tiện nghi nhưng cũng đầy cám dỗ, việc học và giữ quy củ lại càng cần thiết. Không chỉ để bảo vệ thanh danh Tăng bảo, mà còn để nuôi dưỡng tâm đạo, gìn giữ niềm tin của Phật tử, và tiếp nối mạch nguồn thanh tịnh từ thời Đức Phật và Tổ Bách Trượng cho đến hôm nay.

Quy củ chuẩn tắc giữ đạo

Quy củ là gì? - Từ “Thiền môn thanh quy” đến “nội quy tự viện”

Quy củ, nói theo nghĩa thông thường, là những chuẩn mực và nguyên tắc định ra để mọi người cùng tuân theo. Trong Phật giáo, quy củ bao gồm giới luật do **Đức Phật** chế định, và thanh quy - tức là các phép tắc sinh hoạt do Tổ sư soạn ra để điều chỉnh đời sống trong Tăng đoàn.

Ngài Bách Trượng Hoài Hải là bậc Tổ sư lừng danh của Thiền tông, cũng là người đầu tiên soạn “Bách Trượng Thanh Quy”, đây là một bộ pháp chế dành cho thiền môn, điều chỉnh từ việc thức dậy, tụng kinh, ăn uống, làm việc cho đến hội họp và xử lý các vấn đề nội bộ. Trong bộ Sắc tu Trượng thanh Quy có ghi rõ: *“Thanh quy là để điều phục thân tâm, khiến cho đại chúng đồng tu trong một khuôn phép, không ai được tự ý phóng túng.”*[1] Ngày nay, mỗi chùa trong và ngoài nước thường có nội quy tự viện, kế thừa tinh thần này, nhưng được điều chỉnh cho phù hợp thời đại và hoàn cảnh địa phương, nhưng vẫn dựa trên nguyên tắc của giới luật và thanh quy xưa.

Quy củ không chỉ là hình thức bên ngoài, mà còn là nề nếp rèn tâm. Giống như một khu vườn cần hàng rào để bảo vệ, người tu cũng cần có giới luật và quy củ để ngăn những thói quen xấu và cơn cám dỗ từ bên ngoài.

Chức năng của quy củ: “Tiêu chuẩn chỉnh tà, kèm giữ nếp sống chung”

Trong đời sống Tăng đoàn, quy củ không phải là điều gì mới mẻ. Ngay từ thời Đức Phật, Ngài đã chế định Giới luật để *“nhiếp chúng an hòa, khiến Tăng đoàn thanh tịnh”*[2]. Giới luật không chỉ là những điều cấm, mà còn là chuẩn tắc để từng bước nuôi lớn đạo tâm, giữ gìn sự hòa hợp.

Trong bộ giới Luật PaLi có ghi lại rằng: *“Tôn giả Xá-lợi-phất, một trong những đệ tử đáng kính của Đức Phật, đã đến thỉnh Đức Thế Tôn lập một Pātimokkha - tức bộ quy luật nền tảng, để bảo đảm đời sống phạm hạnh mà Đức Phật sáng lập được tồn tại lâu dài; Ngài ví điều ấy như một sợi chỉ kết chặt bó hoa, khiến cho những đóa hoa không bị gió làm tan tán. Đức Phật trả lời rằng thời điểm cho việc ấy còn phải chờ, Ngài sẽ chỉ thiết lập quy luật khi những hành vi gây hư hỏng trong Tăng đoàn xuất hiện và việc chế định trở nên cần thiết”*. Điều này cho thấy, quy củ không chỉ giữ cho cá nhân không sai phạm, mà còn gìn giữ cả mạch sống của Tăng đoàn. Nếu không có quy củ, sự tu tập sẽ dễ bị cuốn trôi theo cảm xúc và thói quen cá nhân, dẫn đến mất sự hòa hợp, và Tăng đoàn sẽ như “dòng sông không bờ đê”, dễ tràn ra và gây hại.



(Ảnh: Internet)

Trong Luật Tứ Phần, Đức Phật dạy rằng: *“Ta chế giới vì lòng từ bi, để ngăn ác, diệt lỗi, sinh thiện pháp, giữ Tăng hòa hợp, khiến Phật pháp lâu dài.”*[3] Điều này cho thấy, quy củ không chỉ giữ cho cá nhân không sai phạm, mà còn gìn giữ cả mạch sống của Tăng đoàn. Nếu không có quy củ, sự tu tập sẽ dễ bị cuốn trôi theo cảm xúc và thói quen cá nhân, dẫn đến mất sự hòa hợp, và Tăng đoàn sẽ như “dòng sông không bờ đê”, dễ tràn ra và gây hại.

Trong Kinh Tiểu Bộ - Pháp Cú, đức Phật kể câu chuyện về một nhóm Tỳ-kheo sống buông lung, không giữ giới hạnh, nói cười ồn ào, khiến cư sĩ mất lòng tin. Khi biết được, Ngài gọi các vị đến và dạy: *“Như con ngựa thuần, nhờ dây cương mà chạy đúng đường; cũng vậy, Tỳ-kheo nhờ giới luật mà đi thẳng đến Niết-bàn.”*[4] Qua câu chuyện này, ta thấy rõ: quy củ là sợi dây cương giúp người tu không lạc hướng. Sợi dây ấy không trói buộc, mà là phương tiện để đi tới đích an toàn.

Lời dạy của Tổ Bách Trượng và Quy Sơn Cảnh Sách

Ngoài Bách Trượng Thanh Quy, Quy Sơn Cảnh Sách cũng nhiều lần nhấn mạnh tầm quan trọng của nề nếp. Tổ Quy Sơn Linh Hựu viết: *“Đã là hàng Sa-môn, phải giữ nghiêm uy nghi, không buông lung trong oai nghi, không để người đời khinh khi.”*[5] Câu này nói rõ: nếu không giữ quy củ, người tu không chỉ tự hại mình mà còn làm mất niềm tin của Phật tử và làm suy giảm uy tín của Tăng đoàn.

Ý nghĩa quy củ trong tu tập

Trong đạo Phật, từ thời **Đức Thế Tôn**, Ngài đã chế định giới luật để Tăng đoàn sống chung hòa hợp và làm gương cho đời. Trong Đông Hồ Tập Ngài **Phật Nhãn** đã nói: *“Tâm người như nước, quy củ như đê điều. Đê không vững thì nước tràn; tâm không chế ngự thì buông lung. Quy củ là bậc thềm để vào đạo, không thể bỏ một lúc nào.”* Ngài Phật Nhãn ví tâm tình con người như nước. Nước vốn không hình dạng cố định, chảy theo nơi thấp. Nếu có bờ đê vững chắc, nước được dẫn đúng dòng, tưới mát ruộng đồng. Nếu đê vỡ, nước tràn lan, gây hại khôn lường. Cho nên, Tâm chúng ta cũng vậy:

- Nếu được giới luật, thanh quy, oai nghi hướng dẫn, thì tâm sẽ theo chính đạo, sinh thiện pháp.

- Nếu bỏ mặc không rèn luyện, tâm sẽ chạy theo tham - sân - si, gây hại cho chính mình và người khác.

Trong Kinh Tăng Chi Bộ (Chương Bảy Pháp) cũng dùng hình ảnh tương tự: *“Như thuyền không bánh lái, người không giới luật sẽ bị cuốn trôi theo dòng đời, không thể đến bờ an ổn.”* Câu này nhắc ta rằng, giới luật và quy củ chính là tay lái của con thuyền đời mình. Có lái, ta mới đi đúng hướng; mất lái, ta bị dòng đời cuốn đi. Và Kinh Đại Bát Niết-bàn cũng nói rằng: *“Giới luật là thọ mạng của chính pháp. Giới còn thì pháp còn, giới mất thì pháp mất.”* Trong Luật Tứ Phần chế định rất nhiều oai nghi đi đứng, ăn uống, mặc y... để Tăng đoàn trở nên trang nghiêm, thanh tịnh, khiến người đời sinh tâm kính trọng. Như vậy, giới luật và quy củ không chỉ là hàng rào ngăn tội lỗi, mà còn là mảnh đất nuôi dưỡng mọi thiện pháp, cho nên trong Luận Đại Trí Độ (Ngài Long Thọ): *“Giới như đất, vạn hạnh từ đó mà sinh. Giới như biển, dung chứa các hạnh lành.”*

Trong đời sống hiện đại

Ngày nay, nhiều Tăng Ni trẻ có tâm cầu học, nhưng vì sống trong môi trường tiện nghi, dễ sinh buông lơi nể nếp: ngủ dậy muộn, ăn nói tự do, dùng điện thoại không hạn chế, bỏ giờ tụng kinh... Những việc này nếu kéo dài sẽ nguy hại đến việc buông quy củ:

- Làm mất oai nghi Tăng bảo, trong kinh Sa Môn quả nêu rõ: *“Sa-môn, Bà-la-môn sống không đúng pháp, thì như hoa đẹp mà không hương, không thể khiến người tin tưởng, khiến bản thân dễ bị tâm phóng dật, khó tiến đạo.”*[6]

- Mất niềm tin của Phật tử. Trong Tăng Chi Bộ Kinh (chương Ba pháp, phẩm Người ác), Đức Phật dạy: *“Người sống không phòng hộ giới luật, dù mặc pháp phục Sa-môn, vẫn không được mọi người tôn kính.”*[7]

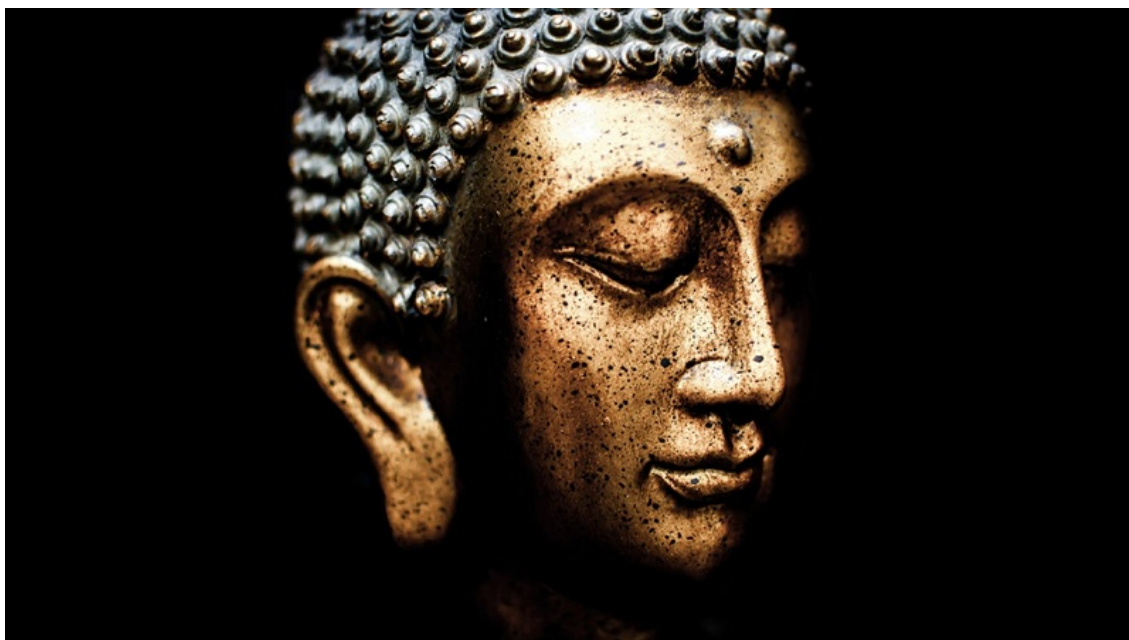
- Tâm phóng dật, khó tiến đạo, trong Pháp Cú kệ 282: *“Không tu thiền định, trí tuệ không tăng; tâm không tịnh chỉ, trí tuệ không viên thành.”*[8]

Vì vậy, muốn tâm ý thanh tịnh, phải nhờ vào bờ đê quy củ, để ngăn dòng lũ vọng tưởng. Giới là nền tảng vững chắc của thiền định, trí tuệ, là sự tuyệt vời của Thánh hiền (yếu tố) làm trọn vẹn con đường thành tám nhánh, và là cội nguồn của bảy yếu tố giác ngộ. Khi đã thiết lập quy định về năm điều đạo đức thì truyền dạy cần trung thực, phải xiển dương giáo huấn về sáu phép hoà hợp để người học[9] biết rõ giáo pháp. Cho nên, giữ quy củ trong thời nay không chỉ là giữ giới cấm của Phật, mà còn phải biết tự quản lý thời gian, hành vi, và phương tiện công nghệ. Như vậy, quy củ thời hiện đại chính là sự kết hợp giữa Giới luật, và nền tảng từ thời Phật cùng như kỹ năng quản trị bản thân để thích ứng với bối cảnh mới.

Ngài Phật Nhãn ví tâm tình con người như dòng nước, nếu có bờ đê kiên cố, nước sẽ chảy đúng dòng; nhưng nếu bờ đê hư hỏng, nước sẽ tràn lan, gây họa. Tâm mình cũng vậy, nếu không được chế ngự bởi quy củ và giới luật, thì vọng tưởng, tham dục, sân hận sẽ tràn ra như lũ lụt, làm hại chính mình và người khác. Cho nên, trong Quy Sơn Cảnh Sách, Tổ Quy Sơn Linh Hựu răn dạy: *“Chư huynh đệ! Xuất gia hành đạo, quý ở chỗ chí thành; nếu buông lung, hời hợt thì uổng phí tháng ngày.”*[10]

Lời dạy của Tổ như tiếng chuông cảnh tỉnh: buông lung là con đường đưa người tu vào chỗ thoái thất. Giữ quy củ chính là cách phòng hộ tâm, ngăn không cho sự giải đãi và tham muốn thế gian len lỏi vào đời sống phạm hạnh. Người tu nếu ỷ lại, lười lao động, dễ sinh tâm giải đãi và xa rời thực tế. Vì vậy, Quy củ không chỉ là giới luật trên giấy, mà là nếp sống tự lập, hòa đồng, cùng chịu trách nhiệm với đại chúng.

Tiếng chuông cảnh tỉnh từ Luật và Luận



(Ảnh: Internet)

Ngài Phật Nhãn nhấn mạnh: quy củ không thể ngăn hết mọi tâm tình, nhưng là bậc thêm giúp bước vào đạo. Kinh Phạm Võng nói: *“Giới là gốc của đạo, là mẹ sinh các công đức. Nếu lìa giới, mọi công đức đều không thành tựu.”* Quy củ giúp ta giữ thân tâm ngay ngắn, tạo môi trường cho trí tuệ nở hoa. Nhưng nếu chấp chết hình thức mà không thực hành tinh thần bên trong, ta chỉ còn cái vỏ.

Ngài Quy Sơn Linh Hựu trong Cảnh Sách cảnh báo: *“Người xuất gia, phải lấy giới luật làm thầy, lấy oai nghi làm gốc. Nếu không có giới luật, oai nghi, thì tuy hình thức là Tăng, nhưng tâm hạnh chẳng khác gì người tục.”* Cho nên, trong Kinh Đại Bát Niết-bàn: *“Giới luật là thọ mạng của chính pháp. Giới còn thì pháp còn, giới mất thì pháp mất.”* Luật Tứ Phần: Đức Phật chế định oai nghi trong đi, đứng, ăn, mặc... để Tăng đoàn trở nên trang nghiêm, khiến người đời kính tin. Những câu này cho thấy, quy củ không phải chuyện phụ, mà là nền tảng của mọi công đức. Ngài Phật Nhãn dạy: *“Các bậc Thánh xưa lập quy củ để cứu vãn tệ nạn mạt pháp, ngăn tâm phóng dật, dứt đường tà vạy. Bỏ quy củ là đóng cửa vào đạo.”* Giữ quy củ là giữ tâm mình. Giữ tâm mình là giữ chính pháp. Đó không chỉ là trách nhiệm của người xuất gia, mà là bốn phận của mọi ai đã bước vào con đường học Phật.

Trong thời nay, quy củ không chỉ là giữ giới luật mà còn là kỷ luật trong sử dụng phương tiện hiện đại: điện thoại, internet, mạng xã hội... Nhiều vị trụ trì, cũng như trong các trường hạ hiện nay duy trì nội quy “mỗi ngày bắt đầu từ 4 giờ sáng công phu, 9 giờ tối tắt đèn”, coi đó là sợi dây giữ nhịp tu học, giúp Tăng Ni trẻ không sa vào thói quen buông thả. Như vậy, quy củ không phải để trói buộc, mà để nuôi dưỡng sự an ổn, thanh tịnh cho mỗi người và cả đại chúng, đây là

bậc thêm giúp ta bước vào đạo. Người thật sự tu phải nhờ quy củ mà tâm an định, rồi tiến đến trí tuệ giải thoát.

Bài học từ chư Tổ gìn giữ quy củ

Trong đời sống tu học, quy củ là hàng rào giữ gìn chúng ta khỏi bị lạc đường. Cho nên, các bậc Tổ sư xưa hiểu rõ điều này, nên không chỉ chế định thanh quy, mà còn lấy chính thân mình làm gương để hậu học noi theo. Đây là, những tấm gương quý báu từ chư Tổ, để thấy được giá trị của việc giữ giới - giữ nề nếp - giữ tinh tấn.

Chuyện kể rằng, Tổ Bách Trượng Hoài Hải tuổi đã ngoài 80, Tổ vẫn cùng đại chúng ra đồng cuốc đất, gánh nước. Có lần, đệ tử thương Thầy tuổi cao nên giấu cuốc của Ngài. Hôm ấy, Tổ không chịu ăn, liền bảo một câu nói bất hủ của Ngài: *“Nhất nhật bất tác, nhất nhật bất thực”* (Một ngày không làm việc, một ngày không ăn cơm). Đại chúng phải mang cuốc trả lại, Tổ mới vui vẻ ăn cơm.

Qua đó, tổ muốn nhắc rằng sự buông lung, hời hợt, lười biếng sẽ phá vỡ quy củ và làm suy yếu đạo lực. Người tu không thể chỉ dựa vào hình tướng xuất gia mà bỏ qua việc giữ gìn oai nghi, giờ giấc và phép tắc. Quy củ chính là hàng rào bảo vệ đạo tâm, giúp thân khỏe mạnh, tâm thanh tịnh, và tránh sinh tâm giải đãi. Không ai đứng ngoài công việc chung, dù là bậc Tổ sư.

Ngày nay, nhiều bậc tôn túc vẫn tiếp nối tinh thần chư Tổ từng nhấn mạnh rằng: *“Người xuất gia mà không nghiêm trì oai nghi thì dù tài giỏi đến đâu, đạo lực cũng không trọn vẹn.”*[11] và trong Oai nghi tế hạnh dạy: *“Oai nghi là thân tướng của giới, là hình bóng của định, là dấu hiệu của tuệ; thiếu nó, đạo hạnh mất hình.”*[12] Quý Ngài nhắc rằng đời sống tu hành vốn ngắn ngủi, vô thường không hẹn trước. Buông lung quy củ chính là tự đánh mất cơ hội giải thoát.

Kết luận

Ngày nay, chúng ta sống trong thời đại phát triển, hoàn cảnh tu hành đã khác xa thời Đức Phật còn tại thế, và chư vị tiền bối. Chùa chiền nhiều nơi khang trang hơn, vật chất đầy đủ hơn, nhưng điều làm cho người tu dễ bị mất đi nhất đó chính là tâm thanh tịnh và nề nếp quy củ.

Quy củ không phải là những điều luật khô cứng áp đặt từ bên ngoài, mà là nội lực giữ đạo xuất phát từ tâm tôn kính Tam Bảo và ý thức trách nhiệm với Tăng đoàn. Mỗi giới luật, mỗi oai nghi, mỗi thanh quy là kết tinh trí tuệ của Đức Phật và kinh nghiệm của chư Tổ qua hàng ngàn năm, nhằm bảo vệ người tu trước những cơn sóng lớn của cuộc đời.

Trong bối cảnh hiện đại, khi môi trường sống và phương tiện sinh hoạt thay đổi nhanh chóng, việc giữ quy củ không chỉ dừng lại ở việc tuân thủ giới luật truyền thống, mà còn bao gồm khả năng quản lý thời gian, điều phục tâm ý và sử dụng công nghệ một cách tỉnh thức. Giữ được như vậy, người tu vừa gìn giữ được bản sắc của đời sống phạm hạnh, vừa thích ứng được với xã hội, làm rạng ngời hình ảnh Tăng bảo giữa cuộc đời.

Như Tổ Quy Sơn từng nhắc nhở: *“Một ngày thiếu tỉnh thức, là một ngày đạo tâm thoái chuyển; một đời thiếu quy củ, là một đời khó viên thành đạo nghiệp.”*[13] và Ngài Phật Nhãn nhắc lại những lời rất sâu sắc của Ngài Bách Trượng Thanh Quy đã nói: *“Thanh quy lập ra là để chỉ rõ chánh, xét trừ tà, điều hòa đại chúng, chế ngự tâm tình. Tâm người như nước, quy củ như đê điều, đê không vững thì nước tất tràn. Con người không được chế ngự thì tất buông lung. Quy củ không thể bỏ một lúc nào, vì đó là bậc thềm để bước vào đạo.”* Mỗi mùa hạ không chỉ là thời gian thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới - Định - Tuệ, mà còn là dịp để ôn lại và củng cố những nề nếp, chuẩn tắc đã gìn giữ Tăng đoàn suốt hơn hai nghìn năm qua.

Quy củ không chỉ là những điều luật được ghi thành văn bản. Nó chính là hơi thở của thiền môn, là cột sống của Tăng đoàn, giữ cho đạo tâm không lung lay trước sóng gió cuộc đời. Lời dạy này, tuy xuất hiện trong bối cảnh thiền môn cổ xưa, nhưng ý nghĩa của nó vẫn nguyên vẹn giá trị cho Tăng Ni và Phật tử hôm nay. Cho nên, đại chúng, sống trong chùa, học đạo, giữ giới, giữ oai nghi, đó là học cách điều phục tâm mình, cũng là giữ gìn mạng mạch của Phật pháp.

Chúng ta đang sống trong thế kỷ XXI, giữa môi trường tiện nghi và công nghệ. Sự buông lơi, nếu không được cảnh tỉnh, sẽ âm thầm bào mòn oai nghi, làm nhạt chất đạo. Vì thế, học quy củ không phải để trở thành “người giữ luật” khô cứng, mà là để làm chủ chính mình, để giữ vững nếp sống phạm hạnh mà chư Tổ đã truyền trao. Do đó, quy củ chính là mạch sống của người tu, là chiếc cầu nối từ tâm nguyện ban đầu đến quả vị giải thoát, và là nền tảng để Phật pháp trường tồn trong mọi thời đại.

Tác giả: **Thượng tọa Thích Thiện Thiện Hạnh** - Phó Viện Trưởng Phân Viện NCPHVN tại Hà Nội

Chú thích:

[1] Bản dịch của HT. Thích Phước Sơn & Lý Việt Dũng, Sắc tu Bách Trượng Thanh Quy NXB Phương Đông, 2008, tr. 12

[2] Trung Bộ Kinh, bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn Giáo, 2002, tr. 112

- [3] Luật Tứ Phần, Thích Hành Trụ dịch, NXB Tôn Giáo, 2006, tr. 35
- [4] Pháp Cú, câu 322, bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn Giáo, 2009, tr. 147
- [5] Quy Sơn Cảnh Sách, Thích Thanh Từ dịch giảng, NXB Tôn Giáo, 2002, tr. 15
- [6] Trường Bộ Kinh, HT. Minh Châu dịch, NXB Tôn Giáo, 1991, tr. 237
- [7] Tăng Chi Bộ kinh, chương Ba Pháp, phẩm Người ác, HT. Minh Châu dịch, NXB Tôn Giáo, 1996, tr. 413
- [8] Kinh Pháp Cú, kệ 282, HT. Minh Châu dịch, NXB Tôn Giáo, 1995, tr. 179
- [9] Ấn bản Đại Chánh dịch là “học giả” có nghĩa là “người học”, đang khi ấn bản đời Tống đời Nguyên dịch là “giác giả” có nghĩa là giác ngộ.
- [10] Quy Sơn Cảnh Sách, Thích Thanh Từ dịch, NXB Tôn Giáo, 2017, tr. 45.
- [11] HT. Thích Trí Quang, Đạo Phật ngày nay, NXB Lá Bối, 1972, tr. 65
- [12] HT. Thích Thanh Từ trong Oai nghi tế hạnh NXB Tôn Giáo, 2012, tr. 7
- [13] Quy Sơn Cảnh Sách, bản dịch của Thích Thanh Từ, NXB Tôn Giáo, 2002, tr. 58